

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Quyết định số 5472/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1217/TTr-STNMT ngày 22/9/2023 và Tờ trình số 1315/TTr-STNMT ngày 10/10/2023, có Biên bản vi phạm hành chính số 22/BB-VPHC ngày 20/9/2023 và hồ sơ có liên quan gửi kèm.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: **Hợp tác xã thương mại và dịch vụ du lịch Sinh Vượng**

Địa chỉ trụ sở chính: Khu 3, thị trấn Hội Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ xảy ra vi phạm: Mỏ đá tại xã Phú Nghiêm, huyện Quan Hóa.

Mã số Thuế: 2801191617.

Người đại diện theo pháp luật: bà Đặng Thị Vượng.

Chức danh: Giám đốc.

## 2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

2.1. Khai thác khoáng sản có tổng diện tích vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác (theo bề mặt) vượt từ 0,5 ha đến dưới 01 ha (vượt 8.287 m<sup>2</sup>).

- Hành vi trên vi phạm quy định: Điểm b, khoản 5, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15, Điều 2 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ. Khung xử phạt quy định từ 140.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng (áp dụng đối với tổ chức).

- Sự việc vi phạm hành chính có tình tiết:

+ Tình tiết giảm nhẹ: Không.

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

- Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

+ Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Mức phạt: **170.000.000 đồng**.

+ Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

Lý do: Không thuộc trường hợp tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần (quy định tại khoản 9, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP).

+ Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc Hợp tác xã thực hiện các giải pháp đưa các khu vực đã khai thác vượt ra ngoài phạm vi được phép khai thác về trạng thái an toàn (quy định tại điểm a, khoản 10, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP).

Buộc Hợp tác xã chi trả kinh phí đo đạc (quy định tại điểm c khoản 10 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP): Hợp tác xã đã chi trả trực tiếp cho Đoàn Mỏ - Địa chất Thanh Hóa (Đơn vị thực hiện đo đạc).

Buộc Hợp tác xã phải nộp lại số lợi bất hợp pháp do thực hiện vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm theo quy định tại điểm b, khoản 10, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP là **8.990.000 đồng** (do đơn vị xác định tại Báo cáo ngày 15/9/2023).

Hiện tại Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính chưa có hướng dẫn về việc xác định khối lượng khai thác ra ngoài, chi phí trực tiếp cho việc khai thác, nên chưa đủ cơ sở để xác định số lợi bất hợp pháp; do đó số tiền 8.990.000 đồng là tạm thu, sau khi Sở Tài nguyên và Môi trường có đủ cơ sở xác định sẽ lập hồ sơ truy thu (nếu số lợi bất hợp pháp được xác định lớn hơn 8.990.000 đồng).

2.2. Khai thác khoáng sản vượt công suất được phép khai thác hàng năm nêu trong giấy phép khai thác khoáng sản (Giấy phép khai thác số 450/GP-UBND ngày

04/12/2014 công suất khai thác 10.000 m<sup>3</sup>/năm, tương đương 14.750 m<sup>3</sup>/năm nở ròi) từ 25% đến dưới 50%, cụ thể: Khối lượng khai thác trong diện tích mỏ năm 2022 là 21.962 m<sup>3</sup>, vượt công suất khai thác 48,89 % (21.962 m<sup>3</sup>/14.750 m<sup>3</sup>).

- Hành vi trên vi phạm quy định: Điểm c, khoản 3, Điều 41 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; được sửa đổi, bổ sung tại khoản 18, Điều 2 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ. Khung xử phạt quy định từ 200.000.000 đồng đến 400.000.000 đồng (áp dụng đối với tổ chức).

- Sự việc vi phạm hành chính có tình tiết:

+ Tình tiết giảm nhẹ: Không.

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

- Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

+ Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Mức phạt: **300.000.000 đồng**.

+ Hình thức xử phạt bổ sung: Không, lý do: Không thuộc trường hợp vi phạm nhiều lần (quy định tại khoản 6, Điều 41 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020).

+ Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc Hợp tác xã thực hiện các biện pháp cải tạo các công trình bảo vệ môi trường do hành vi khai thác vượt công suất gây ra, cụ thể: Hồ lắng, hệ thống thu gom nước mưa chảy tràn bị hư hỏng (quy định tại khoản 7, Điều 41 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP), trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Buộc Hợp tác xã chi trả kinh phí giám định, kiểm định, đo đạc (quy định tại điểm khoản 7, Điều 41 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP): Không. Lý do: Không phải giám định, kiểm định, đo đạc.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Hợp tác xã chi trả.

Tổng số tiền Hợp tác xã thương mại và dịch vụ du lịch Sinh Vượng phải nộp vào ngân sách nhà nước là **478.990.000 đồng** (Bốn trăm bảy mươi tám triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Hợp tác xã thương mại và dịch vụ du lịch Sinh Vượng để chấp hành nộp tiền phạt.

a) Hợp tác xã thương mại và dịch vụ du lịch Sinh Vượng phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Số tiền xử phạt theo quy định tại Điều

1 Quyết định này, Hợp tác xã thương mại và dịch vụ du lịch Sinh Vượng phải nộp vào tài khoản thu ngân sách nhà nước số 7111 (tiểu mục 4278, nộp 470.000.000 đồng; tiểu mục 4349, nộp 8.990.000 đồng), mã chương 426 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa, mã cơ quan thu 1014711 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Quá thời hạn trên, nếu Hợp tác xã thương mại và dịch vụ du lịch Sinh Vượng chưa nộp tiền phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt và cứ mỗi ngày chậm nộp phạt, phải nộp thêm 0,05% trên tổng số tiền phạt chưa nộp theo quy định tại khoản 1, Điều 5, Chương II, Thông tư số 18/2023/TT-BTC ngày 21/3/2023 của Bộ Tài chính.

b) Hợp tác xã thương mại và dịch vụ du lịch Sinh Vượng có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước tỉnh Thanh Hóa để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường giao Quyết định này cho Hợp tác xã thương mại và dịch vụ du lịch Sinh Vượng và tổ chức thực hiện Quyết định này theo quy định của pháp luật.

4. Gửi cho Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh theo quy định tại Khoản 1, Điều 72, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- CVP, PCVP UBND tỉnh Lê Việt Hiếu;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (04 bản);
- UBND huyện Quan Hóa;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Giang**